

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/HS-PT
Ngày 19-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Xuân V, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Xuân V, sinh năm 1958 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo có vợ tên Phạm Thị V1, sinh năm 1965; bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 1984 và nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 04/01/2018, bị Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng.

Ngày 20/01/2022, bị Công an xã A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng.

Ngày 24/11/2023, bị cáo đầu thú đến ngày 25/11/2023, Công an huyện P trả tự do. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/12/2023 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 24/11/2023, Đặng Văn T điều khiển xe mô tô biển số 61P2-2632 đến nhà Nguyễn Thị T1 ở số nhà B, đường Đ, ấp Đ, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương chơi. Một lúc sau, Phạm Xuân V, Đặng Bá A đến nhà T1 chơi. Sau đó, T1 rủ V, T, A chơi đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền thì mọi người đều đồng ý, T1 đi vào nhà lấy 02 bộ bài tây và cái chặn màu tím mang ra phòng khách để chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền.

Hình thức đánh bài phỏm như sau:

Sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người 9 lá bài, người chia bài được 10 lá. Sau khi chia bài xong, các lá bài còn dư sẽ được gọi là nọc, chúng sẽ được để ra giữa bàn để người chơi bốc ở các vòng. Người giữ 10 lá bài sẽ đánh lá bài đầu tiên, sau đó những người chơi tiếp theo sẽ được đánh theo chiều kim đồng hồ tính từ người đầu tiên. Mỗi người chơi sẽ đánh ra 1 lá bài, những người sau nếu hợp và tạo thành phỏm thì có thể ăn lá bài đó rồi nhả ra một lá bài rác cho người tiếp theo. Nếu như người chơi không ăn lá bài của người trước thì sẽ bốc 1 lá bài trong bộ nọc, sau đó cũng vứt ra một lá bài rác tương ứng hoặc vứt chính cây vừa bốc được nếu không hợp phỏm. Lượt chơi như vậy cứ thế tiếp diễn cho đến hết 4 lượt bài, trong mỗi ván chơi nếu ai ù (được 3 phỏm) nghĩa là 9 lá bài trên tay tạo thành 3 phỏm thì mỗi người chơi phải trả cho người ù số tiền 100.000 đồng. Nếu như kết thúc ván bài mà không có ai ù thì người chơi cần hạ phỏm, người chơi cộng điểm các lá bài rác để so điểm với nhau, người nào có số điểm thấp nhất sẽ chiến thắng và được ăn cược của các người chơi còn lại theo thứ tự số điểm, riêng các lá A, J, Q và K thì điểm tương ứng sẽ là 1, 11, 12, 13, trường hợp các người chơi có cùng số điểm thì người nào hạ bài trước theo thứ tự thì người đó chiến thắng, mỗi ván chơi quy ước người tới nhất ăn được 120.000 đồng cụ thể người thứ hai đưa cho người thứ nhất 20.000 đồng, người thứ 3 phải đưa cho người thứ nhất 40.000 đồng, người thứ 4 phải đưa cho người thứ nhất 60.000 đồng, khi kết thúc ván bài mà người chơi bị cháy (không có phỏm nào) thì phải trả cho người thứ nhất 80.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, T đi vệ sinh, T1, Bá A, V chia bài chờ T vào chơi thì bị Công an xã A phát hiện bắt quả tang, lúc này Phạm Xuân V, Đặng Bá A bỏ chạy, T bỏ chạy vứt ví tiền bên trong có 9.060.000 đồng vào dưới gầm giường nhà T1 rồi lên giường nằm sau đó bị Công an xã A thu giữ ví tiền và đưa về trụ sở làm việc. Đến 21 giờ cùng ngày, Phạm Xuân V đến Công an xã A đầu thú. Ngày 25/11/2023, Đặng Bá A đến Công an huyện P.

Quá trình điều tra xác định được:

1. Đặng Văn T mang theo số tiền 8.400.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc, bị cáo T thắng được số tiền 660.000 đồng. Khi bị Công an phát hiện bắt quả tang T bỏ chạy vút ví da bên trong có số tiền 9.060.000 đồng dưới gầm giường nhà của bị cáo T1 và bị Cơ quan Công an lập biên bản thu giữ.

2. Nguyễn Thị T1 mang theo số tiền 320.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc T1 thua số tiền 160.000 đồng. Khi bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ trên người của T1 số tiền 160.000 đồng.

3. Phạm Xuân V mang theo số tiền 600.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc, không thắng không thua. Khi bị Công an phát hiện V bỏ chạy để lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen và 01 xe mô tô biển số 61F1-121.36, quá trình bỏ chạy V làm rút số tiền 600.000 đồng, đến 21 giờ ngày 24/11/2023, Phạm Xuân V đến Công an xã A đầu thú.

4. Đặng Bá A mang theo số tiền 700.000 đồng để sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, Bá A thua số tiền 500.000 đồng. Khi bị Công an phát hiện bắt quả tang, Bá A bỏ chạy, còn lại 200.000 đồng vút bỏ trên đường nên Cơ quan Công an không thu giữ được, đến ngày 25/11/2023, Đặng Bá A đến Công an huyện P.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo Đặng Văn T, Nguyễn Thị T1, Phạm Xuân V, Đặng Bá A sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.020.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: số tiền 9.220.000 đồng (trong đó 160.000 đồng trong túi quần của Nguyễn Thị T1 và 9.060.000 đồng trong ví da của Đặng Văn T); 01 (một) chăn màu tím đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 (một) xe mô tô hiệu Dream màu đen biển số 61F1-121.36; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen; 01 (một) căn cước công dân mang tên Đặng Văn T; 01 (một) ví da màu vàng có chữ CEFIRO; 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen biển số 61P2-2623.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 16/2024/TB-TA ngày 28/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân V, Nguyễn Thị T1, Đặng Văn T, Đặng Bá A phạm tội “Đánh bạc”.

Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T1 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 12/3/2024).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 12/3/2024).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38

và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Xuân V 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Bá A 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, bị cáo Phạm Xuân V kháng cáo một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phạm Xuân V kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy, ngày 24/11/2023 bị cáo cùng các đồng phạm thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền là 10.020.000 đồng. Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc và bị xử phạt hành chính vào năm 2018 và năm 2022 đến năm 2023 lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 24/11/2023, tại nhà bị cáo Nguyễn Thị T1 thuộc ấp Đ, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương, các bị cáo gồm: Nguyễn Thị T1, Đặng Văn T, Phạm Xuân V và Đặng Bá A đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi “Bài phỏm” thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.020.000 (mười triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng.

Xét thấy, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Xuân V về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo, đồng thời bị cáo trước đây đã có 02 lần bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (ngày 04/01/2018, bị Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng; ngày 20/01/2022, bị Công an xã A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVC về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng), nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo được hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa, giáo dục chung trong xã hội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thể sửa chữa bản thân và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt 07 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5] Án phí phúc thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Xuân V. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2024/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương;

1.1 Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân V phạm tội “Đánh bạc”.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân V 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Được khấu trừ 01 ngày từ ngày 24/11/2023 đến ngày 25/11/2023.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Xuân V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương (03);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện P;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P;
- Bị cáo; - Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 25.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức